

Số: 170424/2024-CBTT

Ngày 17 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Tên Công ty Quản lý quỹ: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ DRAGON CAPITAL VIỆT NAM (DCVFM).
 - Tên Quỹ ETF niêm yết: **Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP**.
 - Mã chứng khoán: **FUEDCMID**.
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Mê Linh Point, 02 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM.
 - Điện thoại: 028-3825 1488 Fax: 028-3825 1489
 - Email: cshk@dragoncapital.com website: <http://dragoncapital.com.vn>
- Nội dung thông tin công bố:** Về việc Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP (Mã chứng khoán: FUEDCMID) công bố thông tin Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư Thường niên năm tài chính 2023 theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ngày 17/04/2024.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ vào ngày 17/04/2024 tại đường dẫn <http://dragoncapital.com.vn> của công ty quản lý quỹ.
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm/Attached documents

- Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư Thường niên năm tài chính 2023 theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY QLQ DRAGON CAPITAL VIỆT NAM

Người được UQ CBTT



LÊ HOÀNG ANH

Giám đốc chi nhánh Hà Nội kiêm Quyền Giám đốc Bộ
phận Nghiệp vụ Hỗ trợ Đầu tư

Số: 02.24/NQĐH-FUEDCMID-2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2023
QUỸ ETF DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID)
THÔNG QUA BẢNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP.
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2023 của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP ngày 17/04/2024.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2023.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2023, chi tiết như sau:

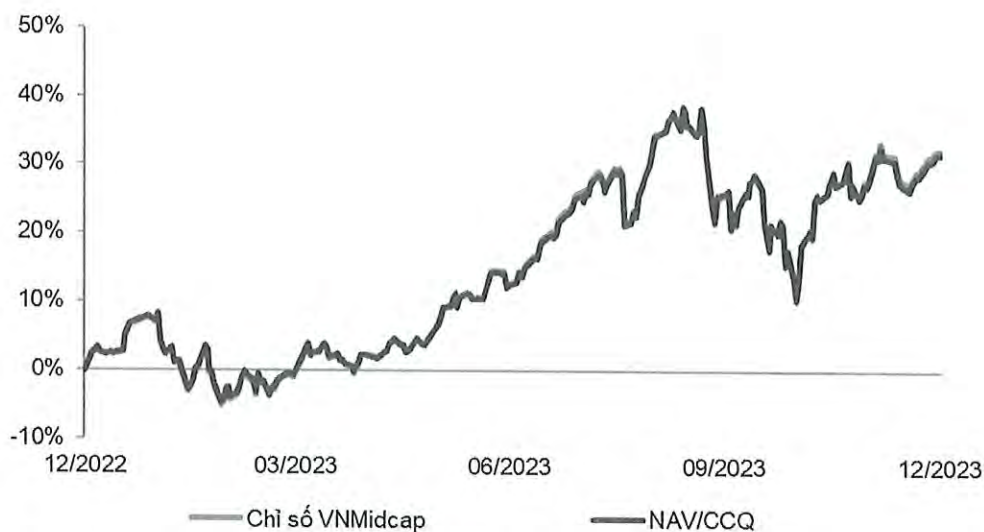
Tăng trưởng của Quỹ so với chỉ số tham chiếu:

| | Giá trị tại ngày 31/12/2023 | Tăng trưởng trung bình năm (%) | |
|------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|
| | | Năm 2023 | Từ khi thành lập (18/7/2022) |
| Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ | 10.709,7 | 31,5 | 4,8 |
| Chỉ số tham chiếu - VNMidcap | 1.729,4 | 32,2 | 5,5 |

- Kết
thúc
ngày

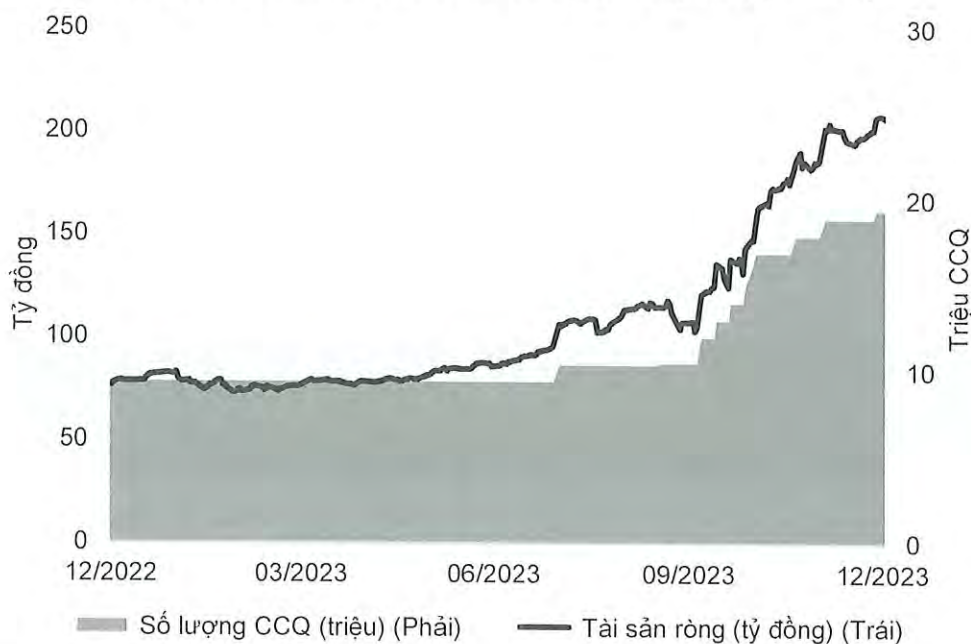
31/12/2023, giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP đạt 10.709,7 đồng, tăng 31,5% trong năm trong khi chỉ số VNMidcap có mức tăng cùng kỳ 32,2%. Tính từ khi thành lập, quỹ đạt mức tăng trưởng trung bình năm là 4,8% và chỉ số VNMidcap tăng trưởng 5,5% tương ứng.

Biểu đồ thể hiện kết quả đầu tư của Quỹ so với chỉ số tham chiếu



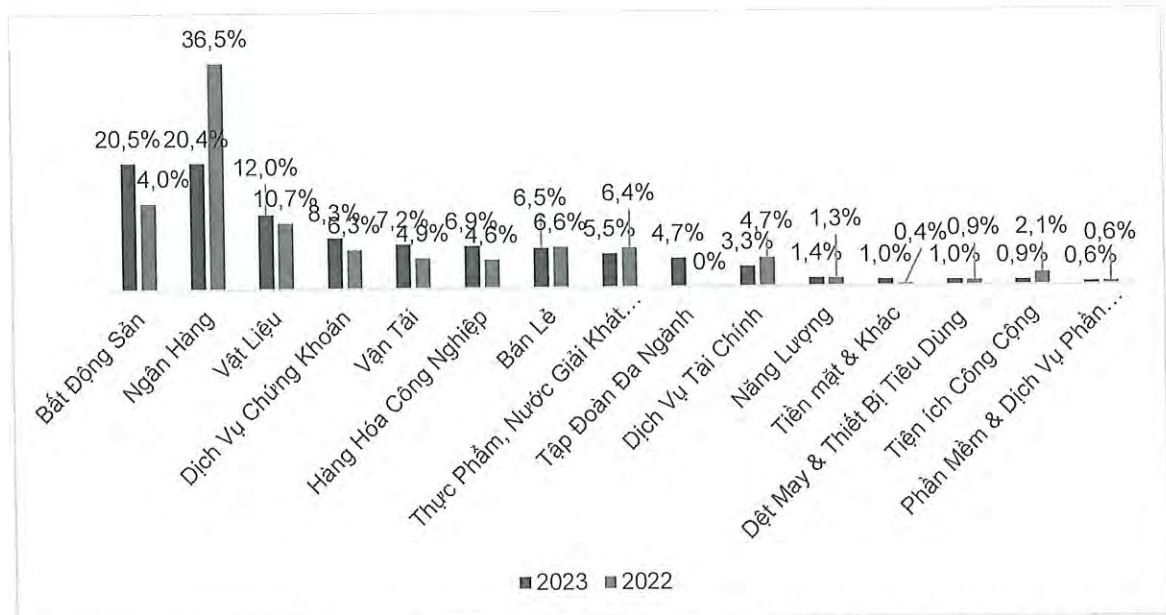
- Mức sai lệch của Quỹ so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) ở mức 0,54%. Mức chênh lệch về tăng trưởng của Quỹ và chỉ số tham chiếu là -0,7%.
- Định kỳ Quỹ đã thực hiện việc cơ cấu danh mục đầu tư hàng quý. Trung bình trong năm tổng giá trị mua và giá trị bán cho việc tái cơ cấu danh mục chiếm khoảng 32,2% tổng giá trị danh mục.

Biến động tổng giá trị tài sản ròng (NAV) và số lượng chứng chỉ quỹ của Quỹ



- Trong năm, Quỹ huy động được hơn 100 tỷ đồng. Số chứng chỉ quỹ cuối kỳ là 19,4 triệu, tăng 10 triệu chứng chỉ so với cùng kỳ năm trước.
- Giá trị tài sản ròng của Quỹ thời điểm cuối năm 2023 đạt gần 207,8 tỷ đồng, tăng 171,6% so với cuối năm trước.

Biểu đồ phân bổ danh mục đầu tư của Quỹ theo ngành:



- Kết thúc ngày 31/12/2023, ngành Bất động sản có tỷ trọng lớn nhất với 20,5%, xếp theo sau lần lượt là ngành Ngân hàng với 20,4% và ngành Vật liệu với 12,0%.
- So với cuối năm 2022, ngành Bất động sản có mức tăng tỷ trọng lớn nhất là 6,5% sau đó là ngành Vận tải với mức tăng 2,3%. Ở chiều ngược lại, ngành Ngân hàng giảm tỷ trọng 16,1% và ngành Dịch vụ tài chính giảm 1,4%.

Bảng thống kê đặc tính của Quỹ qua các năm:

| | 2022 | 2023 |
|--|---------|----------|
| Số chứng chỉ quỹ hiện hành (triệu CCQ) | 9,4 | 19,4 |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) (tỷ đồng) | 76,5 | 207,8 |
| Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ (đồng) | 8.142,1 | 10.709,7 |
| Tăng trưởng so với đầu năm (%) | | |
| <i>Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ</i> | -18,6 | 31,5 |
| <i>Chỉ số giá VNMidcap</i> | -18,2 | 32,2 |
| Chi phí bình quân năm (%) | 1,82 | 1,65 |
| Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu (%) | 2,30 | 0,54 |
| Tốc độ vòng quay danh mục đầu tư (%) | 20,5 | 32,2 |
| Đặc trưng rủi ro của danh mục | | |
| <i>Chỉ số Beta (so với VN-Index)</i> | 1,2 | 1,3 |
| <i>Độ biến động trung bình năm (%)</i> | 31,4 | 22,8 |
| <i>Mức giảm tối đa từ đỉnh trong năm (%)</i> | 39,7 | 20,2 |
| Chỉ số cơ bản của danh mục | | |
| <i>Số lượng cổ phiếu</i> | 60 | 60 |
| <i>Tỷ suất lợi nhuận cổ tức (%)</i> | 2,4 | 2,0 |
| <i>Chỉ số P/E</i> | 8,4 | 16,5 |
| <i>Chỉ số P/B</i> | 1,2 | 1,6 |

Điều 2: Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Quỹ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Quỹ, Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Quỹ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của quỹ/công ty quản lý quỹ www.dragoncapital.com.vn.

Điều 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Quỹ, chi tiết như sau: Quỹ tái đầu tư lợi nhuận và không phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Điều lệ của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP:

- Để hạn chế tối đa chi phí phát sinh và không ảnh hưởng đến mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP sẽ không phân phối lợi nhuận.
- Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong quá trình hoạt động sẽ được tích lũy tái đầu tư để làm gia tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

Điều 4: Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2024.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2024 của Quỹ, chi tiết như sau: Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP sẽ tiếp tục tập trung những điểm chính như sau:

- Theo dõi và cập nhật diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số.
- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu (nếu có) để có giải pháp quản lý danh mục mô phỏng đạt hiệu quả.
- Nghiên cứu các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả khi chỉ số tham chiếu thay đổi định kỳ.

Điều 5: Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2024.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán (PwC, KPMG) như đã đề xuất để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2023, chi tiết như sau:

Đại hội Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán KPMG hoặc PwC là 2 công ty kiểm toán hàng đầu thế giới để thực hiện việc kiểm toán cho Quỹ năm 2024.

Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2024 sẽ dựa trên:

- o Mức phí hợp lý;
- o Tính liên tục của kiểm toán;
- o Tính chuyên nghiệp cao;
- o Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.

Điều 6: Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2024 của Ban đại diện quỹ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2024 của Ban đại diện quỹ, chi tiết như sau:

a) Ngân sách thù lao Ban Đại Diện năm 2024:

| Loại chi phí | Ngân sách 2024 | Thực tế 2023 |
|--------------|----------------|--------------|
| Thù lao | 78.000.000 | 78.000.000 |

- Ngân sách Thủ lao của Ban Đại diện năm 2024 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 1 Chủ tịch, 2 thành viên và 1 thư ký với mức thù lao không thay đổi so với năm 2023.
 - o Chủ tịch Ban Đại diện: 4 triệu đồng/ tháng
 - o Thành viên Ban Đại diện: 2 triệu đồng/ tháng
 - o Thư ký Ban Đại diện: 1 triệu đồng/ tháng

Thành viên hoặc Thư ký của Ban Đại Diện là nhân viên của Công ty quản lý quỹ sẽ không nhận thù lao.

- Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí tương tự.

b) Ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại Diện năm 2024:

Năm 2024, Ban Đại Diện Quý chủ yếu sẽ họp trực tuyến hoặc tại văn phòng công ty quản lý quỹ nên chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quý sẽ không đáng kể. Do đó Công ty quản lý quỹ không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quý và đề xuất ghi nhận phần chi phí này theo số thực tế phát sinh. Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quý theo số thực tế phát sinh (nếu có) sẽ được ghi nhận vào báo cáo Giá trị tài sản ròng của Quý, Công ty quản lý quỹ sẽ báo cáo cho Ban Đại Diện Quý tại cuộc họp Quý 4 hàng năm và Đại Hội Nhà Đầu tư gần nhất sau đó.

Điều 7: Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, chi tiết như sau:

7.1. Sửa đổi Mục Các định nghĩa: cập nhật thông tin và điều chỉnh phù hợp quy định luật.

"2. CÁC ĐỊNH NGHĨA

| | |
|---|--|
| "Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM" | (Sau đây gọi tắt là HOSE) là pháp nhân thuộc sở hữu Nhà nước , được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM Việt Nam và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |
| "Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội" | (Sau đây gọi tắt là HNX) là pháp nhân thuộc sở hữu Nhà nước , được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM Việt Nam và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |
| " Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam " | (Sau đây gọi tắt là VSD VSDC) là pháp nhân thuộc sở hữu Nhà nước, được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm một thành viên hoạt động theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |
| "Ngân hàng giám sát" | (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng giám sát) Là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), theo Giấy phép thành |

| | |
|---|---|
| | <p><u>lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) là Ngân-Hàng 100%-vốn-nước-ngoài, được thành lập theo Giấy-phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và được cấp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07/05/2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quý, đồng thời giám sát hoạt động của Quý. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ này.</u></p> |
| "Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan" | Là Ngân hàng lưu ký, VSD VSDC cung cấp một hoặc một số các dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ đại lý chuyển nhượng. |
| "Dịch vụ đại lý chuyển nhượng" | <p>Là dịch vụ được Công ty quản lý quỹ tu thực hiện hoặc ủy quyền cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan cung cấp, bao gồm các hoạt động sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập và quản lý Sổ đăng ký nhà đầu tư, hệ thống các tài khoản của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư; Xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; - Ghi nhận các lệnh hoán đổi, lệnh mua, lệnh bán của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư; chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; cập nhật sổ đăng ký nhà đầu tư; - Hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các quyền liên quan tới việc sở hữu chứng chỉ quỹ của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư; - Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng ký với Công ty quản lý quỹ. |
| "Các định nghĩa khác" | Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan |

7.2. Cập nhật thông tin trung tâm lưu ký chứng khoán trong toàn văn của điều lệ quỹ, cụ thể:

- Điều chỉnh từ "VSD" thành "VSDC".
- Điều chỉnh từ "Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam" thành "**Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam**".

7.3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Ngân hàng giám sát: *Cập nhật giấy phép Ngân hàng giám sát.*

"Điều 7. Ngân hàng giám sát

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam), là Ngân hàng 100% vốn nước ngoài, được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và được cấp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký."

7.4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 10. Hạn chế đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định luật.*

"Điều 10. Hạn chế đầu tư

8. Trong thời hạn ~~năm (05) ngày làm việc~~, quy định kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban chứng khoán nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện và kết quả khắc phục."

7.5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 10 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện Quỹ: *Cập nhật phù hợp quy định luật.*

"Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện Quỹ

10. Có quyền yêu cầu công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát kịp thời cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý tài sản quỹ và hoạt động giám sát;"

7.6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát: *Cập nhật phù hợp quy định luật.*

"Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát được chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau:

1. Ngân hàng giám sát do Công ty quản lý quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện quy định tại ~~Khoản 1~~ Điều 116 Luật Chứng khoán".

7.7. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 3 Điều 51- Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: *Cập nhật phù hợp quy định luật*

"Điều 51. Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

...

3. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm hàng ngày xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ theo nguyên tắc sau:

...

c. Sau khi xác định giá giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ; giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ, Công ty quản lý quỹ phải thông báo kết quả để ngân hàng giám sát xác nhận. Việc xác nhận giá trị thực hiện bằng văn bản, hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân hàng giám sát đã được Công ty quản lý quỹ chấp thuận. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi phát hiện giá trị tài sản ròng bị định giá sai, ngân hàng giám sát phải thông báo và yêu cầu công ty quản lý quỹ kịp thời điều chỉnh hoặc ngược lại trong trường hợp ngân hàng giám sát cung cấp dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng. Trong thời hạn ~~05 ngày làm việc~~ **quy định**, kể từ ngày phát hiện giá trị tài sản ròng bị định giá sai, công ty quản lý quỹ hoặc ngân hàng giám sát (trong trường hợp ngân hàng giám sát cung cấp dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng) phải điều chỉnh lại và công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc định giá sai, bao gồm nguyên nhân xảy ra sự việc, thời gian bị định giá sai, biện pháp xử lý. Nội dung thông báo phải được công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát cùng ký xác nhận. Sau khi Ngân hàng giám sát xác nhận, các giá trị tài sản ròng nêu trên phải được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Việc công bố giá trị tài sản ròng cho nhà đầu tư được thực hiện tại ngày làm việc tiếp theo của ngày định giá đối với kỳ định giá ngày.”

7.8. Sửa đổi, bổ sung Mục D Khoản 2 Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: Cập nhật phù hợp quy định luật.

“Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

D. Giá trị tài sản ròng được xác định theo phương thức sau:

| STT | Loại tài sản | Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường |
|---|---|---|
| Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ | | |
| ... | ... | |
| Trái phiếu | | |
| 5 | Trái phiếu niêm yết/ <u>Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ giao dịch tập trung</u> | <p>- Giá yết (<u>giá sạch</u>) bình quân gia quyền cho các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (<i>nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế</i>).</p> <p>Trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá; hoặc • <i>Chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán với giá Giá yết tính theo phương pháp bình quân gia quyền trên</i> có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá |

| | | |
|------------------------------|--------------------------------|---|
| | | thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quý phê duyệt. |
| 6 | Trái phiếu không niêm yết | <p>- Giá sạch-trị trung bình (<i>giá-sạch</i>) các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quý phê duyệt cộng lãi lũy kế (*).</p> <p>Trường hợp có một (01) tổ chức báo giá không xác định được giá thì giá trái phiếu là giá sạch trị trung bình (<i>giá-sạch</i>) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của hai (02) tổ chức báo giá cộng lãi lũy kế (*).</p> <p>Trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá; hoặc- Có đủ báo giá nhưng có từ (02) đến ba (03) tổ chức báo giá không xác định được giá; hoặc - Giá sạch trung bình nêu trên (*) có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá, <p>thì giá trái phiếu được thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quý phê duyệt.</p> |
| | ... | ... |
| Chứng khoán phái sinh | | |
| 15 | Chứng khoán phái sinh niêm yết | <p><u>Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày giao dịch trước, gần nhất trước ngày định giá. Trong trường hợp không có giá đóng cửa của Sở giao dịch chứng khoán như quy định tại điều này, thì giá xác định theo giá thanh toán cuối ngày/giá thanh toán cuối cùng (trong trường hợp đáo hạn) được VSDC cung cấp tới thành viên bù trừ giao dịch phái sinh và được VSDC công bố trên trang thông tin điện tử của VSDC tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</u></p> <p><i>Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</i></p> <p><i>Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quý chấp thuận.</i></p> |

..."

7.9. Sửa đổi, bổ sung Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quý trả: Cập nhật phù hợp quy định luật.

"Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả

...

Công ty Quản lý Quỹ sẽ thay mặt Quỹ để thực hiện ký kết các hợp đồng dịch vụ hợp lý hợp lệ cho Quỹ đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ."

7.10. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 62. Đăng ký Điều lệ: *Cập nhật đăng ký điều lệ*

"Điều 62. Đăng ký Điều lệ

1. ...

Điều lệ Quỹ được bổ sung và sửa đổi lần thứ hai bao gồm 16 Chương, 63 Điều và 03 Phụ lục theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2023 của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ngày 17/04/2024 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/04/2024."

7.11. Bổ sung chữ ký Công ty quản lý quỹ vào Điều lệ Quỹ: *bổ sung phù hợp quy định luật*

| | |
|-------------------------|--|
| TM. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ | TM. ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ Ban đại diện quỹ |
|-------------------------|--|

7.12. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2: Cập nhật thông tin giấy phép ngân hàng giám sát

"PHỤ LỤC 2: CAM KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)

Số Giấy phép thành lập và hoạt động: **56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).**

236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008

Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)."

Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán: 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015 **(và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).**

7.13. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 3: Cập nhật thông tin giấy phép ngân hàng giám sát

"PHỤ LỤC 3: CAM KẾT CHUNG CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)


Số Giấy phép thành lập và hoạt động: **56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).**

236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008

Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)."

Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán: 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015 **(và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).**

Điều 9: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký. 

TM. Đại hội nhà đầu tư



NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ
Chủ tịch Ban đại diện quỹ



Đại diện Công ty quản lý quỹ
Tổng Giám đốc

LÊ HOÀNG ANH

Giám đốc chi nhánh Hà Nội kiêm
Quyền Giám đốc Bộ phận Nghiệp vụ Hỗ trợ Đầu tư



Số: 01.24/BBKP-FUEDCMID-2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2024

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2023
QUỸ ETF DCVFMVNMIDCAP**

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP;
- Danh sách nhà đầu tư Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP chốt ngày 12/03/2024 để xin ý kiến bằng văn bản;
- Quy chế biểu quyết bằng văn bản của Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên Năm Tài Chính 2023;
- Các phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản mà Công ty quản lý quỹ nhận được.

I. Thời gian địa điểm:

- Thời gian kiểm phiếu: Từ 09g00 ngày 16/04/2024 đến 10g30 ngày 17/04/2024.
- Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

II. Tên quỹ đầu tư: QUỸ ETF DCVFMVNMIDCAP (FUEDCMID)

- Giấy phép thành lập số: 40/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/08/2022.
- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 3825 1488 Fax: (84-28) 3825 1489

III. Thành phần Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Bội Hồng Lê- Chủ tịch Ban đại diện quỹ- Trưởng ban.
- Ông Lê Hoàng Anh- Giám đốc chi nhánh Hà Nội kiêm Quyền Giám đốc, Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư- thành viên ban kiểm phiếu.

2. Giám sát kiểm phiếu:

- Ông Trần Thuận- Nhà đầu tư của quỹ.

3. Thư ký kiểm phiếu:

- Bà Trần Ngọc Hân - Công ty quản lý quỹ.

IV. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết: thông qua các vấn đề cần được biểu quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên Năm Tài Chính 2023 của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP.

V. Ban kiểm phiếu kiểm phiếu theo những nguyên tắc sau:

- Tổng số phiếu phát ra:** là tổng số phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư được Công ty quản lý quỹ gửi đến Nhà đầu tư của quỹ theo danh sách chốt ngày 12/03/2024.
- Tổng số phiếu thu về:** là tổng số phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư gửi về Công ty quản lý quỹ để thể hiện ý kiến của mình về nội dung và ý kiến.
- Thời gian lấy ý kiến nhà đầu tư:** từ ngày 19/03/2024 đến trước 17g30 ngày 15/04/2024.
- Phiếu biểu quyết hợp lệ:** Nhà đầu tư thể hiện ý kiến của mình trên phiếu biểu quyết thông qua lựa chọn một trong các lựa chọn "Đồng ý", "Không đồng ý" hoặc "Không có ý kiến". Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết:
 - Phiếu biểu quyết do Công ty quản lý quỹ gửi đến nhà đầu tư;
 - Phiếu không bị tẩy xóa, sửa chữa, thay đổi nội dung;
 - Phiếu biểu quyết được ký bởi chủ sở hữu đơn vị quỹ hoặc người ủy quyền đã đăng ký với Công ty quản lý quỹ hoặc người ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật.
 - Phiếu biểu quyết được gửi về Công ty quản lý quỹ trong thời hạn xác định tại Phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư.
- Ý kiến biểu quyết hợp lệ:** ý kiến biểu quyết hợp lệ khi nhà đầu tư chỉ đánh dấu duy nhất một lựa chọn "Đồng ý", "Không đồng ý" hoặc "Không có ý kiến" đối với nội dung lấy ý kiến.
- Kết quả kiểm phiếu:** được tổng hợp trên phiếu biểu quyết hợp lệ của nhà đầu tư.
- Biểu quyết thông qua & Biểu quyết không thông qua:**
Ý kiến biểu quyết "Đồng ý" thì được xem là biểu quyết thông qua. Ý kiến biểu quyết "Không đồng ý" hoặc "Không có ý kiến" thì được xem là biểu quyết không thông qua
- Không tham gia biểu quyết:**
Phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư đã được gửi đến nhà đầu tư nhưng bị hoàn trả về do địa chỉ nhà đầu tư đăng ký không chính xác, hoặc các phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư được gửi về Công ty quản lý quỹ theo địa chỉ đã thông báo nhưng sau thời hạn ngày nhận cuối cùng; hoặc các phiếu nhà đầu tư không gửi về thì được xem là không tham gia biểu quyết các nội dung lấy ý kiến.

VI. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết gửi đến nhà đầu tư:** 463 nhà đầu tư theo danh sách chốt ngày 12/03/2024, đại diện cho 23,500,000.00 đơn vị quỹ, chiếm 100% số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách.
- Tổng số phiếu biểu quyết nhận được của nhà đầu tư:**
Đến 17g30 ngày 15/04/2024, Công ty quản lý quỹ đã nhận được 11 phiếu biểu quyết, đại diện cho 16,766,820.00 đơn vị quỹ, chiếm 71.35% số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách. Trong đó:
 - 11 phiếu gửi về Công ty quản lý quỹ trong thời hạn xác định tại Phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư. trong đó:
 - + Phiếu biểu quyết hợp lệ: 11 phiếu, trong đó có 09 Phiếu biểu quyết được gửi bằng thư, 00 Phiếu được gửi bằng Fax, 02 Phiếu biểu quyết được gửi bằng e-mail.
 - + Phiếu biểu quyết không hợp lệ: 00 phiếu, trong đó có 00 Phiếu biểu quyết được gửi bằng thư, 00 Phiếu được gửi bằng Fax, 00 Phiếu biểu quyết được gửi bằng e-mail.
 - 452 phiếu không tham gia biểu quyết do Nhà đầu tư không gửi phiếu tham gia biểu quyết.

VII. Kết quả biểu quyết:

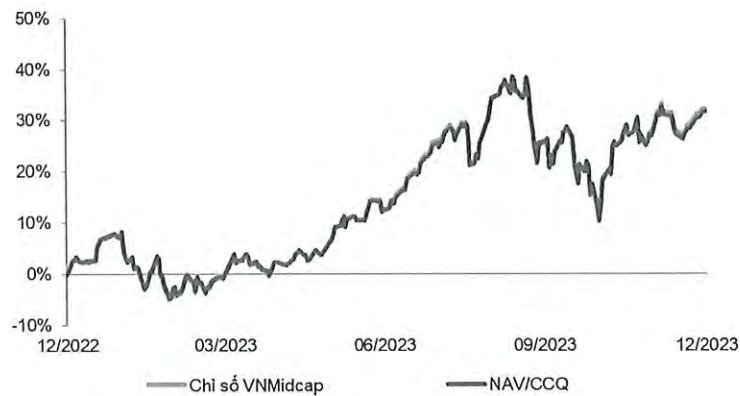
- Thông qua Kết quả hoạt động của Quỹ năm tài chính 2023:**

Tăng trưởng của Quỹ so với chỉ số tham chiếu:

| | Giá trị tại ngày 31/12/2023 | Tăng trưởng trung bình năm (%) | |
|------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|
| | | Năm 2023 | Từ khi thành lập (18/7/2022) |
| Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ | 10.709,7 | 31,5 | 4,8 |
| Chỉ số tham chiếu - VNMidcap | 1.729,4 | 32,2 | 5,5 |

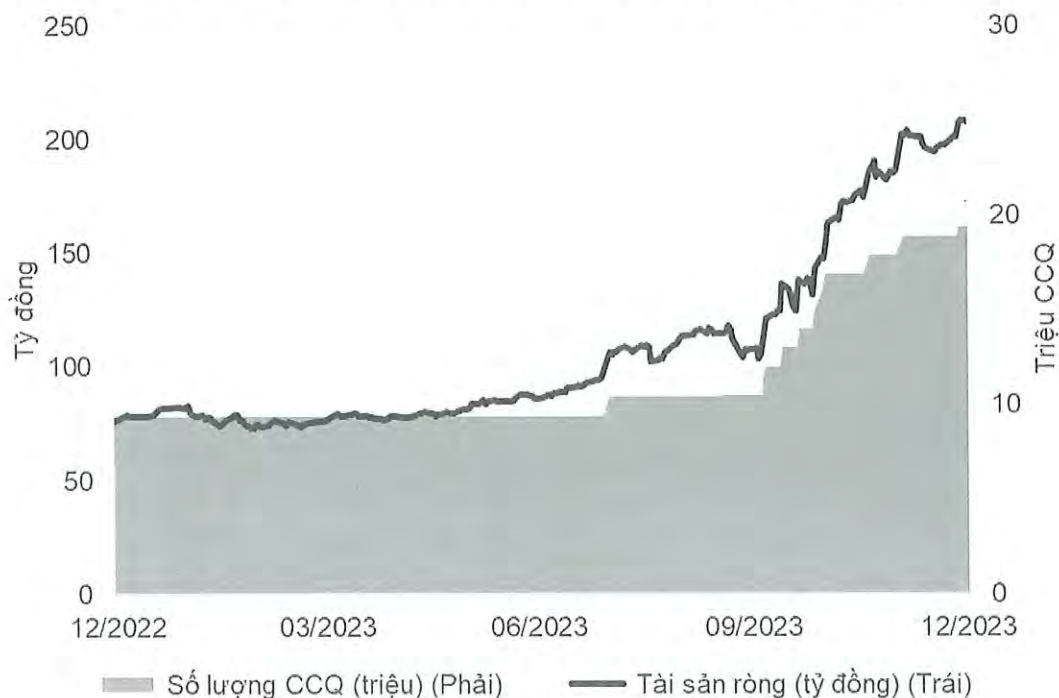
- Kết thúc ngày 31/12/2023, giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP đạt 10.709,7 đồng, tăng 31,5% trong năm trong khi chỉ số VNMidcap có mức tăng cùng kỳ 32,2%. Tính từ khi thành lập, quỹ đạt mức tăng trưởng trung bình năm là 4,8% và chỉ số VNMidcap tăng trưởng 5,5% tương ứng.

Biểu đồ thể hiện kết quả đầu tư của Quỹ so với chỉ số tham chiếu



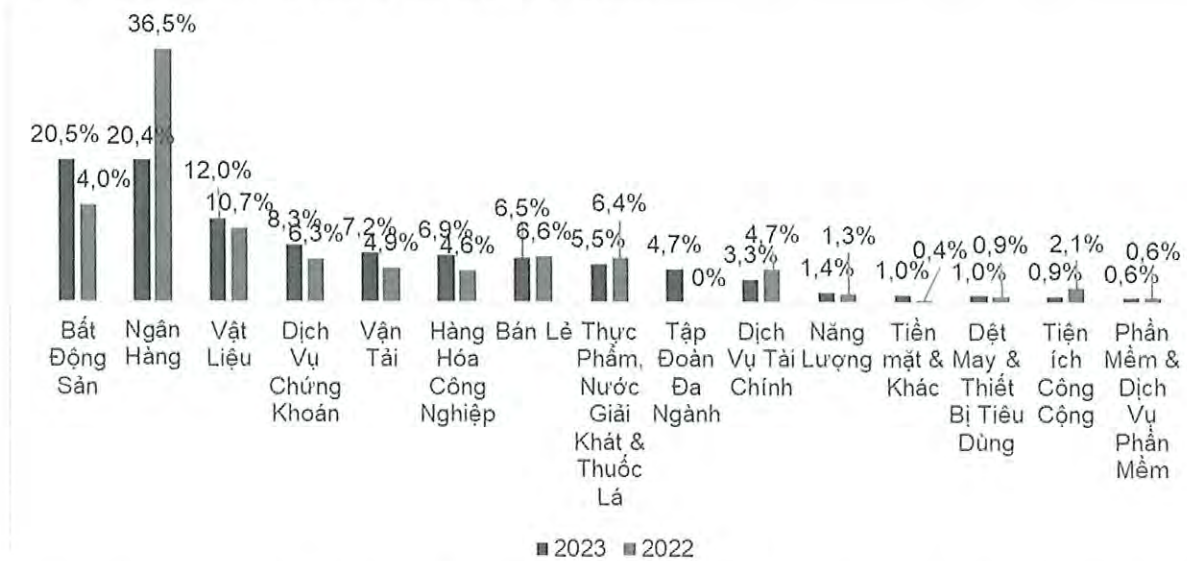
- Mức sai lệch của Quỹ so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) ở mức 0,54%. Mức chênh lệch về tăng trưởng của Quỹ và chỉ số tham chiếu là -0,7%.
- Định kỳ Quỹ đã thực hiện việc cơ cấu danh mục đầu tư hàng quý. Trung bình trong năm tổng giá trị mua và giá trị bán cho việc tái cơ cấu danh mục chiếm khoảng 32,2% tổng giá trị danh mục.

Biến động tổng giá trị tài sản ròng (NAV) và số lượng chứng chỉ quỹ của Quỹ



- Trong năm, Quỹ huy động được hơn 100 tỷ đồng. Số chứng chỉ quỹ cuối kỳ là 19,4 triệu, tăng 10 triệu chứng chỉ so với cùng kỳ năm trước.
- Giá trị tài sản ròng của Quỹ thời điểm cuối năm 2023 đạt gần 207,8 tỷ đồng, tăng 171,6% so với cuối năm trước.

Biểu đồ phân bổ danh mục đầu tư của Quỹ theo ngành:



- Kết thúc ngày 31/12/2023, ngành Bất động sản có tỷ trọng lớn nhất với 20,5%, xếp theo sau lần lượt là ngành Ngân hàng với 20,4% và ngành Vật liệu với 12,0%.
- So với cuối năm 2022, ngành Bất động sản có mức tăng tỷ trọng lớn nhất là 6,5% sau đó là ngành Vận tải với mức tăng 2,3%. Ở chiều ngược lại, ngành Ngân hàng giảm tỷ trọng 16,1% và ngành Dịch vụ tài chính giảm 1,4%.

| Bảng thống kê đặc trưng của Quỹ qua các năm: | 2022 | 2023 |
|--|---------|----------|
| Số chứng chỉ quỹ hiện hành (triệu CCQ) | 9,4 | 19,4 |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) (tỷ đồng) | 76,5 | 207,8 |
| Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ (đồng) | 8.142,1 | 10.709,7 |
| Tăng trưởng so với đầu năm (%) | | |
| <i>Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ</i> | -18,6 | 31,5 |
| <i>Chỉ số giá VNMidcap</i> | -18,2 | 32,2 |
| Chi phí bình quân năm (%) | 1,82 | 1,65 |
| Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu (%) | 2,30 | 0,54 |
| Tốc độ vòng quay danh mục đầu tư (%) | 20,5 | 32,2 |
| Đặc trưng rủi ro của danh mục | | |
| <i>Chỉ số Beta (so với VN-Index)</i> | 1,2 | 1,3 |
| <i>Độ biến động trung bình năm (%)</i> | 31,4 | 22,8 |
| <i>Mức giảm tối đa từ đỉnh trong năm (%)</i> | 39,7 | 20,2 |
| Chỉ số cơ bản của danh mục | | |
| <i>Số lượng cổ phiếu</i> | 60 | 60 |
| <i>Tỷ suất lợi nhuận cổ tức (%)</i> | 2,4 | 2,0 |
| <i>Chỉ số P/E</i> | 8,4 | 16,5 |
| <i>Chỉ số P/B</i> | 1,2 | 1,6 |

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Quỹ.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán trên trang thông tin điện tử của Công ty DCVFM www.dragoncapital.com.vn.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Quỹ tái đầu tư lợi nhuận và không phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Điều lệ của Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP:

- Để hạn chế tối đa chi phí phát sinh và không ảnh hưởng đến mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP sẽ không phân phối lợi nhuận.
- Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong quá trình hoạt động sẽ được tích lũy tái đầu tư để làm gia tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

4. Thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ trong năm 2024

Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP sẽ tiếp tục tập trung những điểm chính như sau:

- Theo dõi và cập nhật diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số.
- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu (nếu có) để có giải pháp quản lý danh mục mô phỏng đạt hiệu quả.
- Nghiên cứu các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả khi chỉ số tham chiếu thay đổi định kỳ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

5. Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2024

DCVFM đề xuất Đại hội Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán KPMG hoặc PwC là 2 công ty kiểm toán hàng đầu thế giới để thực hiện việc kiểm toán cho Quỹ năm 2024.

Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2024 sẽ dựa trên:

- o Mức phí hợp lý;
- o Tính liên tục của kiểm toán;
- o Tính chuyên nghiệp cao;
- o Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

6. Thông qua Tổng ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2024

a) Ngân sách thù lao Ban Đại Diện năm 2024:

| Loại chi phí | Ngân sách 2024 | Thực tế 2023 |
|--------------|----------------|--------------|
| Thù lao | 78.000.000 | 78.000.000 |

- Ngân sách Thù lao của Ban Đại diện năm 2024 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 1 Chủ tịch, 2 thành viên và 1 thư ký với mức thù lao không thay đổi so với năm 2023:
 - o Chủ tịch Ban Đại diện: 4 triệu đồng/ tháng
 - o Thành viên Ban Đại diện: 2 triệu đồng/ tháng
 - o Thư ký Ban Đại diện: 1 triệu đồng/ tháng

Thành viên hoặc Thư ký của Ban Đại Diện là nhân viên của Công ty quản lý quỹ sẽ không nhận thù lao.

- Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí tương tự.

b) Ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại Diện năm 2024:

Năm 2024, Ban Đại Diện Quý chủ yếu sẽ họp trực tuyến hoặc tại văn phòng công ty quản lý quỹ nên chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quý sẽ không đáng kể. Do đó Công ty quản lý quỹ không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quý và đề xuất ghi nhận phần chi phí này theo số thực tế phát sinh. Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quý theo số thực tế phát sinh (nếu có) sẽ được ghi nhận vào báo cáo Giá trị tài sản ròng của Quý, Công ty quản lý quỹ sẽ báo cáo cho Ban Đại Diện Quý tại cuộc họp Quý 4 hàng năm và Đại Hội Nhà Đầu tư gần nhất sau đó.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP:

Đại hội Nhà đầu tư thường niên Năm Tài Chính 2023 của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP thống nhất thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ quỹ:

7.1. Sửa đổi Mục Các định nghĩa: cập nhật thông tin và điều chỉnh phù hợp quy định luật.

"2. CÁC ĐỊNH NGHĨA

| | |
|------------------------------------|---|
| "Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM" | (Sau đây gọi tắt là HOSE) là pháp nhân <i>thuộc sở hữu Nhà nước</i> , được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Sở Giao dịch chứng khoán <u>TP. HCM Việt Nam</u> và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |
| "Sở giao dịch chứng | (Sau đây gọi tắt là HNX) là pháp nhân <i>thuộc sở hữu Nhà nước</i> , |

| | |
|--|--|
| khoán Hà Nội" | được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM Việt Nam và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |
| <u>"Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam"</u> | (Sau đây gọi tắt là VSD VSDC) là pháp nhân thuộc sở hữu Nhà nước, được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm một thành viên hoạt động theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của <u>Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam</u> và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |
| "Ngân hàng giám sát" | (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng giám sát) Là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), <u>theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) là Ngân Hàng 100% vốn nước ngoài, được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và được cấp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07/05/2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quý, đồng thời giám sát hoạt động của Quý. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ này.</u> |
| "Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan" | Là Ngân hàng lưu ký, VSD VSDC cung cấp một hoặc một số các dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ đại lý chuyển nhượng. |
| "Dịch vụ đại lý chuyển nhượng" | Là dịch vụ được Công ty quản lý quỹ tự thực hiện hoặc ủy quyền cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan cung cấp, bao gồm các hoạt động sau: <ul style="list-style-type: none"> - Lập và quản lý Sổ đăng ký nhà đầu tư, hệ thống các tài khoản của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư; Xác nhận quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; - Ghi nhận các lệnh hoán đổi, lệnh mua, lệnh bán của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư; chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; cập nhật sổ đăng ký nhà đầu tư; - Hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các quyền liên quan tới việc sở hữu chứng chỉ quỹ của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư; |

| | |
|-----------------------|---|
| | - Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng ký với Công ty quản lý quỹ. |
| "Các định nghĩa khác" | Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan |

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.2. Cập nhật thông tin trung tâm lưu ký chứng khoán trong toàn văn của điều lệ quỹ, cụ thể:

- Điều chỉnh từ "VSD" thành "VSDC".
- Điều chỉnh từ "Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam" thành "**Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam**".

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Ngân hàng giám sát: Cập nhật giấy phép Ngân hàng giám sát.

"Điều 7. Ngân hàng giám sát

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam), là Ngân hàng 100% vốn nước ngoài, được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số **56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và được cấp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015 (và các bản sửa đổi, bổ**

sung hoặc thay thế vào từng thời điểm), cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký.”

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| “Đồng ý” | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| “Không đồng ý” | 00 | 00 | 00 |
| “Không có ý kiến” | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 10. Hạn chế đầu tư: *Cập nhật phù hợp quy định luật.*

“Điều 10. Hạn chế đầu tư

8. Trong thời hạn ~~năm (05) ngày làm việc~~, **quy định** kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban chứng khoán nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện và kết quả khắc phục.”

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| “Đồng ý” | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| “Không đồng ý” | 00 | 00 | 00 |
| “Không có ý kiến” | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 10 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện Quỹ: *Cập nhật phù hợp quy định luật.*

“Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện Quỹ

10. Có quyền yêu cầu công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát kịp thời cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý ~~tài sản~~ **quỹ** và hoạt động giám sát;”

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--|---------------------|--------------------------|--|
|--|---------------------|--------------------------|--|

| | | | |
|--------------------------------|----|---------------|--------|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát: Cập nhật phù hợp quy định luật.

"Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát được chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau:

1. Ngân hàng giám sát do Công ty quản lý quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện quy định tại ~~Khoản 1~~ Điều 116 Luật Chứng khoán".

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.7. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 3 Điều 51- Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: Cập nhật phù hợp quy định luật

"Điều 51. Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

...

3. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm hàng ngày xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCFVMVNMIDCAP, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ theo nguyên tắc sau:

...

c. Sau khi xác định giá giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ, Công ty quản lý quỹ phải thông báo kết quả để ngân hàng giám sát xác nhận. Việc xác nhận giá trị thực hiện bằng văn bản, hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân hàng giám sát đã được Công ty quản lý quỹ chấp thuận. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi phát hiện giá trị tài sản ròng bị định giá sai, ngân hàng giám sát phải thông báo và yêu cầu công ty quản lý quỹ kịp thời điều chỉnh hoặc ngược lại trong trường hợp ngân hàng giám sát cung cấp dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng. Trong thời hạn ~~05 ngày làm việc~~ **quy định**, kể từ ngày phát hiện giá trị tài sản ròng bị định giá sai, công ty quản lý quỹ hoặc ngân hàng giám sát (trong trường hợp ngân hàng giám sát cung cấp dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng) phải điều chỉnh lại và công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc định giá sai, bao gồm nguyên nhân xảy ra sự việc, thời gian bị định giá sai, biện pháp xử lý. Nội

dung thông báo phải được công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát cùng ký xác nhận. Sau khi Ngân hàng giám sát xác nhận, các giá trị tài sản ròng nêu trên phải được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Việc công bố giá trị tài sản ròng cho nhà đầu tư được thực hiện tại ngày làm việc tiếp theo của ngày định giá đối với kỳ định giá ngày.”

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| “Đồng ý” | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| “Không đồng ý” | 00 | 00 | 00 |
| “Không có ý kiến” | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.8. Sửa đổi, bổ sung Mục D Khoản 2 Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ:

Cập nhật phù hợp quy định luật.

“Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

D. Giá trị tài sản ròng được xác định theo phương thức sau:

| STT | Loại tài sản | Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường |
|---|--|--|
| Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ | | |
| ... | ... | |
| Trái phiếu | | |
| 5 | Trái phiếu niêm yết/ <u>Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ giao dịch tập trung</u> | <p>- Giá yết (giá sach) bình quân gia quyền cho các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế).</p> <p>Trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá; hoặc <u>Chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán với giá Giá yết tính theo phương pháp bình quân gia quyền trên</u> có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sở tay định giá <p>thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sở tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</p> |
| 6 | Trái phiếu không niêm yết | <p>- Giá sach-trị trung bình (giá sach) các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt cộng lãi lũy kế (*).</p> |

| | | |
|--|-----|---|
| | | <p>Trường hợp có một (01) tổ chức báo giá không xác định được giá thì giá trái phiếu là giá sạch #<i>i</i> trung bình (<i>giá-sạch</i>) của các giao dịch thành công tại ngày gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của hai (02) tổ chức báo giá cộng lại lũy kế (*).</p> <p>Trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá; hoặc- Có đủ báo giá nhưng có từ (02) đến ba (03) tổ chức báo giá không xác định được giá; hoặc - Giá sạch trung bình nêu trên (*) có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá, thì giá trái phiếu được thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt. |
| | ... | ... |

Chứng khoán phái sinh

| | | |
|----|--------------------------------|--|
| 15 | Chứng khoán phái sinh niêm yết | <p><u>Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày giao dịch trước, gần nhất trước ngày định giá. Trong trường hợp không có giá đóng cửa của Sở giao dịch chứng khoán như quy định tại điều này, thì giá xác định theo giá thanh toán cuối ngày/giá thanh toán cuối cùng (trong trường hợp đáo hạn) được VSDC cung cấp tới thành viên bù trừ giao dịch phái sinh và được VSDC công bố trên trang thông tin điện tử của VSDC tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</u></p> <p><i>Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</i></p> <p><i>Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.</i></p> |
|----|--------------------------------|--|

..."

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.9. Sửa đổi, bổ sung Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả: *Cập nhật phù hợp quy định luật.*

"Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả

....

Công ty Quản lý Quỹ sẽ thay mặt Quỹ để thực hiện ký kết các hợp đồng dịch vụ hợp lý hợp lệ cho Quỹ đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ."

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.10. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 62. Đăng ký Điều lệ: *Cập nhật đăng ký điều lệ*

"Điều 62. Đăng ký Điều lệ

1. ...

Điều lệ Quỹ được bổ sung và sửa đổi lần thứ hai bao gồm 16 Chương, 63 Điều và 03 Phụ lục theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2023 của Quỹ ETF DCVFMVNMDCAP thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ngày 17/04/2024, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/04/2024."

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.11. Bổ sung chữ ký Công ty quản lý quỹ vào Điều lệ Quỹ: bổ sung phù hợp quy định luật:

| | |
|--------------------------------|--|
| TM. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ | TM. ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ Ban đại diện quỹ |
|--------------------------------|--|

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--|---------------------|--------------------------|--|
|--|---------------------|--------------------------|--|

| | | | |
|--------------------------------|----|---------------|--------|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.12. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2- Cam kết của Ngân hàng giám sát: Cập nhật thông tin giấy phép ngân hàng giám sát

"PHỤ LỤC 2: CAM KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)

Số Giấy phép thành lập và hoạt động: 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).

236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008

Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)."

Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán: 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm)."

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| "Đồng ý" | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| "Không đồng ý" | 00 | 00 | 00 |
| "Không có ý kiến" | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

7.13. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 3- Cam kết chung của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát:

Cập nhật thông tin giấy phép ngân hàng giám sát

"PHỤ LỤC 3: CAM KẾT CHUNG CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)

Số Giấy phép thành lập và hoạt động: 56/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 27/11/2023, được cấp đổi cho Giấy phép số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 cùng các văn bản chấp thuận có liên quan việc sửa đổi bổ sung Giấy phép (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).

236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008 Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 25/08/2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam).”

Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán: 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015 (và các bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).”

Đại hội Nhà đầu tư đã thông nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | Số phiếu biểu quyết | Số đơn vị quỹ biểu quyết | Tỷ lệ (%) số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách |
|--------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| “Đồng ý” | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |
| “Không đồng ý” | 00 | 00 | 00 |
| “Không có ý kiến” | 00 | 00 | 00 |
| Ý kiến biểu quyết không hợp lệ | 00 | 00 | 00 |
| Tổng cộng | 11 | 16,766,820.00 | 71.35% |

8. Các vấn đề đã được thông qua:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm tài chính 2023.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Quỹ.

Điều 3: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Điều 4: Thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2024.

Điều 5: Thông qua việc ủy quyền Ban đại diện quỹ lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán như đã đề xuất để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2024.

Điều 6: Thông qua Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2024 của Ban đại diện quỹ.

Điều 7: Thông qua toàn bộ nội dung điều chỉnh, bổ sung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP:

1. Sửa đổi Mục Các định nghĩa.
2. Cập nhật thông tin trung tâm lưu ký chứng khoán trong toàn văn của điều lệ quỹ.
3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Ngân hàng giám sát
4. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 10. Hạn chế đầu tư
5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 10 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện Quỹ
6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát
7. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 3 Điều 51- Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ
8. Sửa đổi, bổ sung Mục D Khoản 2 Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ.
9. Sửa đổi, bổ sung Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả.
10. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 62. Đăng ký Điều lệ.
11. Bổ sung chữ ký Công ty quản lý quỹ vào Điều lệ Quỹ.
12. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2: Cam kết của Ngân hàng giám sát.
13. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 3. Cam kết chung của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát.

Biên bản này được lập vào lúc 10h30, ngày 17 tháng 04 năm 2024 và đã được Ban kiểm phiếu thông qua.

Thư ký Ban kiểm phiếu
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Ngọc Hân

Trưởng Ban kiểm phiếu



Nguyễn Bội Hồng Lê
Chủ tịch Ban đại diện quỹ

Giám sát kiểm phiếu
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Thuận

Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam



Lê Hoàng Anh
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
kiêm Quyền Giám đốc Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư